|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM****Năm học 2021 - 2022** | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ I****MÔN NGỮ VĂN 6***Thời gian làm bài: 90 phút* |

1. **MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ****Tên Chủ đề** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Cộng** |
| **Cấp độ thấp** | **Cấp độ cao** |  |
| **1. Văn bản**  | Nhận biết được thể loại truyện đồng thoại, Các đặc trưng của thể loại truyện đồng thoại: ngôi kể, ngôn ngữ truyện đông thoại gần gũi với trẻ em | Hiểu và lí giải được những yếu tố về nội dung, nghệ thuật của văn bản truyện đồng thoại. | Trình bày được cảm nhận về nội dung tư tưởng, nét nghệ thuật đặc sắc trong văn bản, hiểu nội dung thông điệp và rút ra bài học cho bản thân |  |  |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ %* | *Số câu: 5**Số điểm: 1.25**Tỉ lệ: 12.5 %* | *Số câu: 1**Số điểm: 2**Tỉ lệ: 20 %* | *Số câu: 1**Số điểm: 2**Tỉ lệ: 20 %* |  | *Số câu: 7**Số điểm: 5.25**Tỉ lệ: 52.5 %* |
| **2. Thực hành tiếng Việt** | Nhận biết được kiến thức tiếng việt ở một đơn vị ngôn ngữ cụ thể trong văn bản | Học sinh hiểu và phân tích được dụng ý của tác giả khi sử dụng kiến thức tiếng việt đó. |  |  |  |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ %* | *Số câu: 2**Số điểm: 0.5**Tỉ lệ: 5 %* | *Số câu: 1**Số điểm: 0.25**Tỉ lệ: 2.5%* |  |  | *Số câu: 3**Số điểm: 0.75**Tỉ lệ: 7.5%* |
| **3. Viết**  |  |  |  | Biết vận dụng những kiến thức đã học để tạo lập một văn bản hoàn chỉnh: kể lại một trải nghiệm của bản thân em |  |
| *Số câu**Số điểm**Tỉ lệ %* |  |  |  | *Số câu:1**Số điểm: 4**Tỉ lệ: 40%* | *Số câu: 1**Số điểm: 4**Tỉ lệ: 40%* |
| ***Tổng số câu******Tổng điểm******Tỉ lệ %*** | ***Số câu: 7******Số điểm: 1.75******Tỉ lệ: 17.5%*** | ***Số câu: 2******Số điểm: 2.25******Tỉ lệ: 22.5%*** | ***Số câu: 1******Số điểm: 2******Tỉ lệ: 20%*** | ***Số câu: 1******Số điểm: 4******Tỉ lệ: 40%*** | ***Số câu: 12******Số điểm: 10******Tỉ lệ: 100 %*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM****Năm học 2021 - 2022** | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ I****MÔN NGỮ VĂN 6***Thời gian làm bài: 90 phút* |

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU (6 điểm)**

**Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*“Bơi càng lên mặt ao thấy càng nóng, cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm hướng vào bờ. Mặt ao sủi bọt, nổi lên từng đám rêu. Rất khó nhận ra phương hướng. Chuối mẹ phải vừa bơi vừa nghếch lên mặt nước để tìm hướng khóm tre, trời bức bối ngột ngạt. Lắm lúc Chuối mẹ muốn lặn ngay xuống đáy cho mát, nhưng nghĩ đến đàn con đang đói, chờ ở vùng nước đằng kia, Chuối mẹ lại cố bơi. Khóm tre bên bờ đã gần đây rồi. Khi tới thật gần, Chuối mẹ chỉ còn trông thấy gốc tre, không thấy ngọn tre đâu. Chuối mẹ bơi sát mép nước rồi rạch lên chân khóm tre. Tìm một chỗ mà Chuối mẹ đoán chắc là có tổ kiến gần đó. Chuối mẹ giả vờ chết, nằm im không động đậy. Trời nóng hầm hầm. Hơi nước lá ải cùng với mùi tanh trên mình Chuối mẹ bốc ra làm bọn kiến lửa gần đó thèm thuồng. Bọn chúng thi nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dầm về phía cỏ mùi tanh cá.*

*Đầu tiên Chuối mẹ cảm thấy buồn buồn ở khắp mình, sau đó đau nhói trên da thịt. Biết kiến kéo đến đã đông, Chuối mẹ liền lấy đuôi quẩy mạnh, rồi nhảy tũm xuống nước. Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao. Đàn Chuối con ùa lại tranh nhau đớp tới tấp. Thế là đàn Chuối con được mẻ no nê. Chuối mẹ bơi quanh nhìn đàn con đớp mồi, vui quá nên quên cả những chỗ đau bị kiến đốt.”*

Trích *“Mùa xuân trên cánh đồng”* – Xuân Quỳnh

**Bài 1: Trắc nghiệm (2 điểm): Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất**

**Câu 1. Đoạn trích trên được viết theo thể loại nào?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Truyện ngắn | C. Truyện truyền thuyết |
| B. Truyện đồng thoại | D. Truyện cổ tích |

**Câu 2. Nhân vật chính trong đoạn trích trên là:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Cá Chuối mẹ | C. Bọn kiến lửa |
| B. Đàn Chuối con | D. Tổ kiến |

**Câu 3. Chỉ ra từ láy trong câu văn sau: “*Bọn chúng thi nhau đi kiếm mồi. Vừa bò loằng ngoằng vừa dò dẫm về phía cỏ mùi tanh cá.”***

|  |  |
| --- | --- |
| A. Loằng ngoằng, dò dẫm | C. Dò dẫm, phương hướng |
| B. Kiếm mồi, loằng ngoằng | D. Mùi tanh, loằng ngoằng |

**Câu 4. Cá Chuối mẹ bơi mãi, cố tìm phương hướng vào bờ làm gì?**

A.Để tìm hướng khóm tre

B. Để tìm chỗ giả chết, nằm im không động đậy

C. Để dụ đàn kiến

D. Để tự làm đau mình

**Câu 5. Khi Chuối mẹ thấy đàn kiến đến đông, Chuối mẹ có hành động gì?**

A.Quẫy đuôi để đuổi đàn kiến đi

B. Tự cắn vào da thịt mình

C. Cảm thấy buồn buồn khắp mình và cho đàn kiến cắn mình

D. Đuôi quẩy mạnh, rồi nhảy tũm xuống nước

**Câu 6. Đoạn văn trên sử dụng ngôi kể thứ mấy?**

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất | C. Ngôi thứ ba |
| B. Ngôi thứ hai | D. Ngôi tự do |

**Câu 7. Nhân vật trong câu chuyện trên được xây dựng bằng biện pháp nghệ thuật chính là:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. So sánh | B. Nhân hoá | C. Điệp ngữ | D. Hoán dụ |

**Câu 8. Trong câu: “*Bọn kiến không kịp chạy, nổi lềnh bềnh trên mặt ao.”* có mấy vị ngữ?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 1 | B. 2 | C. 3 | D. 4 |

**Bài 2: Tự luận (4 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm).**

a. Nhân vật Chuối mẹ trong câu chuyện vừa mang đặc điểm của loài vật vừa mang đặc điểm của con người, em hãy chỉ rõ đặc điểm đó.

b. Vì sao Chuối mẹ lại rạch lên chân khóm tre tìm lũ kiến? Em hãy giải nghĩa từ “*rạch*” trong câu “*Chuối mẹ bơi sát mép nước rồi rạch lên chân khóm tre”*.

**Câu 3 (2.0 điểm).**

Qua đoạn trích trên, em hãy cho biết tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì? Diễn đạt thông điệp đó bằng 1 đoạn văn ngắn khoảng 3 – 5 câu.

**II. PHẦN VIẾT (4 điểm)**

Viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em.

-----------Hết------------

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT NAM TỪ LIÊM****Năm học 2021 - 2022** | **HƯỚNG DẪN CHẤM****ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ I****MÔN NGỮ VĂN 6***Thời gian làm bài: 90 phút* |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN ĐỌC HIỂU**  | **NỘI DUNG** | **Điểm** |
| **Bài 1****(2đ)**  | **Đáp án :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| B | A | A  | C | D | C  | B | B  |
| *Mỗi câu 0.25 điểm* |

 | **2 điểm** |
| **Bài 2****Câu 1****(2đ)** | a. Nhân vật cá Chuối mẹ là nhân vật của truyện đồng thoại:+ Đặc điểm của loài vật: bơi, lặn, quẫy, nhảy tũm xuống nướcHọc sinh nêu được đặc điểm của loài vật cá Chuối mẹ+ Đặc điểm của con người: suy nghĩ và tư duy như con người, các yếu tố biểu cảm giống con người *“buồn buồn khắp mình”, “vui quá”, “đau nhói trên da”* | **0.5 điểm****0.5 điểm** |
| b. Hs giải thích vì: Cá mẹ lo cho đàn con bị đói nên cố gắng nghĩ cách kiếm mồi cho con.- Giải nghĩa từ “*rạch*”: (động từ) chỉ hành động di chuyển ngược dòng nước, cố ngoi lên chỗ cạn… | **0.5 điểm****0.5 điểm** |
| **Câu 3****(2đ)** | **\* Hình thức:** - Đoạn văn 3-5 câu- Diễn đạt rành mạch, rõ ràng- Không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ**\* Nội dung:** - Qua câu chuyện của mẹ con cá Chuối, HS rút ra thông điệp:+ Ngợi ca tình mẫu tử thiêng liêng và cảm động (Cá Chuối mẹ sẵn sàng hi sinh thân mình, chịu khổ chịu đau đớn để đàn con thơ ngây có bữa ăn no. Cũng như những người mẹ của chúng ta, họ dành trọn vẹn tình yêu thương và tấm lòng chứa chan tình cảm cho thế hệ những đứa con còn đang tuổi lớn, non nớt và cần được trưởng thành…)+ Nhận thức được sự hi sinh và công lao của mẹ+ Cần ứng xử phù hợp với mẹ trong cuộc sống, yêu thương, quan tâm đến cha mẹ…(HS diễn đạt phù hợp thành các câu văn hoàn chỉnh). *Mỗi ý tìm được 0.5 điểm* | **0.5 điểm****1.5** **điểm** |
| **PHẦN VIẾT**  | **Viết bài văn kể về trải nghiệm đáng nhớ của em.** | **(4.0 điểm)** |
| ***\* Hình thức:*** - Bố cục ba phần rõ ràng- Trình tự các sự việc được kể hợp lí- Biết vận dụng kết hợp các yếu tố miêu tả, biểu cảm với tự sự- Trong bài văn không sai lỗi chính tả, bài văn mạch lạc, có sự liên kết giữa các câu.- Ngôi kể phù hợp, nhất quán trong lời xưng hô | **1.5 điểm** |
| ***\* Nội dung:*** Đảm bảo các ý sau:**- Mở bài:** Giới thiệu về trải nghiệm sẽ được kể (trải nghiệm vui vẻ hạnh phúc, trải nghiệm buồn, trải nghiệm khiến bản thân thay đổi), Giới thiệu thời gian, không gian, những người liên quan?**- Thân bài:** + Nguyên nhân câu chuyện?+ Diễn biến câu chuyện như thế nào? Trong câu chuyện đó mọi người đã nói và làm gì? + Câu chuyện vui hay buồn, tâm trạng của em và mọi người ra sao? + Chuyện kết thúc như thế nào? Tâm trạng của người kể và những người xung quanh+ Cảm xúc của em khi nhớ và kể lại câu chuyện + Những bài học kinh nghiệm người kể rút ra được**- Kết bài:** Cảm xúc của người viết với câu chuyện đã xảy ra. *\* Lưu ý: Khuyến khích học sinh sử dụng những câu văn có xuất hiện các biện pháp tu từ đã học: so sánh, nhân hoá, …* | **0.5 điểm****1.5 điểm****0.5 điểm** |